

MÔN: VẬT LÝ (THPT)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT, ngày tháng năm 2025 của Sở GDĐT)

I. Quy định chung

- (1). Thời gian làm bài thi: 90 phút (Không tính thời gian phát đề).
- (2). Phạm vi kiến thức: Lớp 10 hết chương trình; Lớp 11 hết học kỳ I theo mạch Nội dung chương trình môn Vật lý của Bộ GDĐT.
- (3). Hình thức bài thi: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn
- (4). Mức độ nhận thức trong đề thi: Hiểu 37,5%; Vận dụng 62,5%.
- (5). Các câu trong đề thi không trùng với các đề thi đã công bố trong 3 năm gần với năm tổ chức Kỳ thi của Sở GDĐT Hải Phòng.

II. Cấu trúc đề thi

- Gồm 40 câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm nhiều lựa chọn, cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng.
- Bảng quy định cho từng phần:

TT	Nội dung	Mức độ		Số câu
		Thông hiểu	Vận dụng	
1.	■ Động học: - Mô tả chuyển động; - Chuyển động biến đổi.	2	3	5
2.	■ Động lực học: - Ba định luật Newton về chuyển động; - Một số lực trong thực tiễn; - Cân bằng lực, moment lực; - Khối lượng riêng, áp suất chất lỏng.	2	4	6
3.	■ Công, năng lượng, công suất: - Công và năng lượng - Động năng và thế năng; - Công suất và hiệu suất.	1	3	4
4.	■ Động lượng: - Định nghĩa động lượng; - Bảo toàn động lượng; - Động lượng và va chạm.	1	2	3
5.	■ Chuyển động tròn: - Động học của chuyển động tròn đều; - Gia tốc hướng tâm và lực hướng tâm.	1	1	2
6.	■ Biến dạng của vật rắn: - Biến dạng kéo và biến dạng nén; - Đặc tính của lò xo. Định luật Hooke.	1	1	2

TT	Nội dung	Mức độ		Số câu
		Thông hiểu	Vận dụng	
7.	■ Chuyên đề 10.1: Vật lí trong một số ngành nghề	1	1	2
	■ Chuyên đề 10.2: Trái Đất và bầu trời.			
	■ Chuyên đề 10.3: Vật lí với giáo dục về bảo vệ môi trường			
8.	■ Dao động: - Dao động điều hoà; - Dao động tắt dần, hiện tượng cộng hưởng.	3	5	8
9.	■ Sóng: - Mô tả sóng; - Sóng dọc và sóng ngang; - Sóng điện từ; - Giao thoa sóng kết hợp; - Sóng dừng; - Đo tốc độ truyền âm.	3	5	8
Tổng số câu		15	25	40

III. Cách thức tính điểm: Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm.

Tổng điểm tối đa toàn bài: 10 điểm

-----**HẾT**-----